

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO L  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **21/2025/HSST**

Ngày: 28-02-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Vũ Thị Thúy Thành**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà **Trần Thị Quế**,  
bà **Nguyễn Thị Tài**

*Thư ký phiên tòa:* ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* bà **Trần Thu Trang**– Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 23/01/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 07/02/2025, quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/HSST-QĐ ngày 18/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn S**, S năm 1988 tại Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Tân Quang, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Văn S, S năm 1963; Con bà Lương Thị M, S năm 1965, cả hai hiện đang ở xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Anh, chị em ruột: có 03 anh em, lớn nhất S năm 1988, nhỏ nhất S năm 1998, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ Hà Kiều Linh, S năm 1999, hiện đang ở tại thôn Mạc Xá, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; con có 01 con S năm 2022, hiện đang ở tại thôn Mạc Xá, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương .

“Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà **Nguyễn Thị T**, S năm 1966

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức (Z30D), địa chỉ: huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

2. Anh **Ngô Quốc Hiệp**, S năm 1991

Địa chỉ: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

### 3. Anh **Võ Quang Dũng**, S năm 1977

Địa chỉ: thôn Võ Xá, xã Trung S, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Văn S đã từng xuất khẩu lao động tại Liên Bang Nga nhưng do cư trú bất hợp pháp nên bị trục xuất về Việt Nam và bị cấm nhập cảnh tại Nga. Trong năm 2017, do có nhu cầu xuất cảnh sang Nga để làm việc, qua tìm hiểu trên mạng xã hội facebook tại trang “Cộng đồng người Việt tại Nga”, biết facebook “Gia Long” của Trần Gia Long có thể hiện một số bình luận liên quan đến việc làm hộ chiếu với thông tin nhân thân người khác nên Đặng Văn S đã liên hệ và được Long đồng ý giúp làm hộ chiếu với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), S đồng ý. Theo thỏa thuận, S đã nộp tiền vào tài khoản của Long và được Long hướng dẫn đi vào huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để làm Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu mang thông tin nhân thân của người khác.

Khi gặp Long, S được Long đưa cho 01 sổ Hộ khẩu của người có tên Ngô Quốc Hiệp, S ngày 01/01/1991, trú tại: thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng và Long trực tiếp hướng dẫn đến Công an huyện Bảo L để làm các thủ tục và nộp hồ sơ xin cấp đổi CMND, tại đây: S trực tiếp điền thông tin, lăn tay hai ngón trỏ phải, trỏ trái trong “Tờ khai CMND số 805.975” với thông tin mang tên Ngô Quốc Hiệp và thông tin bố mẹ của Ngô Quốc Hiệp có trong sổ Hộ khẩu vào tờ khai Chứng minh nhân dân. Sau khi thực hiện xong việc xin cấp Chứng minh nhân dân, S đã trả lại Sổ hộ khẩu có tên Ngô Quốc Hiệp cho Long. Khoảng hai tuần sau, S được cấp CMND số: 250805975 ngày 09/9/2017 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp mang thông tin nhân thân của Ngô Quốc Hiệp nhưng hình ảnh, dấu vân tay trong CMND là của Đặng Văn S.

Khi được cấp CMND mới, Đặng Văn S tiếp tục được Long hướng dẫn đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Lâm Đồng nộp hồ sơ xin cấp Hộ chiếu. Tại đây, Đặng Văn S đã trực tiếp điền thông tin, ký, ghi rõ họ tên “Ngô Quốc Hiệp” trong “Tờ khai dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước” và “Giấy biên nhận số LD3170925037” ngày 25/9/2017. Khi Đặng Văn S được cấp Hộ chiếu số C396000 cấp ngày 02/10/2017, nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, S đã liên hệ dịch vụ ở Hà Nội để làm thủ tục cấp visa và mua vé máy bay với mục đích đi xuất khẩu lao động tại Liên Bang Nga. Đến ngày 17/11/2017, Đặng Văn S đã sử dụng Hộ chiếu mang tên Ngô Quốc Hiệp nhưng hình ảnh trong Hộ chiếu là của Đặng Văn S để xuất cảnh lao động sang Liên Bang Nga. Trong quá trình làm việc tại Liên Bang Nga, S đã trốn không làm việc ở công ty được ký hợp đồng lao động để ra ngoài làm việc một thời gian nhưng chưa tìm được việc làm. Do Chứng minh nhân dân và hộ chiếu mang tên Ngô Quốc Hiệp đã bị phía đại diện Công ty nơi S làm việc khi xuất cảnh sang Liên Bang Nga

giữ nên Đặng Văn S đã liên hệ với Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Liên Bang Nga để xin giấy thông hành số 0179887 mang tên Ngô Quốc Hiệp với mục đích để nhập cảnh về Việt Nam. Ngày 23/8/2019, khi Đặng Văn S đang sử dụng giấy thông hành mang tên Ngô Quốc Hiệp để nhập cảnh về Việt Nam tại Cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài thì bị Công an Cửa khẩu cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài phát hiện và lập biên bản vi phạm.

Hành vi của Đặng Văn S đã bị Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an ra Quyết định xử phạt hành chính số 449/2019/P6/QĐ-XPHC ngày 22/10/2019 với số tiền 30.000.000 đồng về hành vi giả mạo hồ sơ để được cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có giá trị thay thế hộ chiếu, S chưa chấp hành nộp phạt. Ngày 19/4/2024, Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an ra Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính số 23/QĐ-HB đối với Đặng Văn S.

### **Kết luận giám định:**

Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 21/QĐ-ANĐT ngày 03/5/2024 và Quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ-ANĐT ngày 17/6/2024 về nội dung: Giám định mẫu dấu vân tay, mẫu chữ viết, chữ ký trên “Tờ khai chứng minh nhân dân”, “Tờ khai dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước” được thu thập tại Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội và Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lâm Đồng so với mẫu dấu vân tay, mẫu chữ ký, chữ viết của các trường hợp đã làm thủ tục xin cấp hộ chiếu với thông tin nhân thân của người khác.

Tại Kết luận giám định số 616/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Dấu vân tay in trên tài liệu cần giám định A4 so với dấu vân tay họ tên Đặng Văn S in trên tài liệu so sánh ký hiệu M4 là dấu vân tay của cùng một người in ra; Không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết ghi họ tên Ngô Quốc Hiệp trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6 so với chữ ký, chữ viết của Đặng Văn S trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M5 có phải cùng một người viết ra hay không.

Tại Kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 22/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Chữ viết tại các mục 5, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 15 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2; chữ ký, chữ viết ghi họ tên Ngô Quốc Hiệp trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3; chữ viết phần nội dung và chữ ký, chữ viết ghi họ tên Ngô Quốc Hiệp trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ viết trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 là do cùng một người viết ra.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng 12/CT-VKSLĐ-P1 ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Văn S về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

1. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình

sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn S từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) “*Tờ khai chứng minh nhân dân số 805.975*” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (dấu vân tay, chữ viết, hình ảnh là của Đặng Văn S); 01 (một) “*Giấy biên nhận số LD3170925037*” ngày 25/9/2017 (hình ảnh và chữ viết trong tờ khai là của Đặng Văn S); 01 (một) “*Tờ khai (Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông trong nước)*” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; 01 giấy thông hành số 0179887 cấp ngày 05/7/2019 mang tên Ngô Quốc Hiệp, hình ảnh trong giấy thông hành là của Đặng Văn S

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo do gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ già, con còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[01]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[02]** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:

Đặng Văn S là đối tượng thuộc diện cấm nhập cảnh lại Liên bang Nga nhưng do vẫn muốn được xuất cảnh sang Nga lao động nên đã trực tiếp liên hệ với Long để làm hộ chiếu với thông tin của người khác để xuất cảnh sang Nga. Sau đó, Long đưa CMND đã mượn của người khác mà đã bị mờ hình ảnh (do Long làm mờ hình ảnh), sổ Hộ khẩu cho bị cáo này và dẫn bị cáo đến Công an huyện Bảo L và Phòng quản lý xuất nhập cảnh- Công an tỉnh Lâm Đồng để bị cáo trực tiếp làm CMND và xin cấp Hộ chiếu với thông tin, nhân thân của người khác. Sau khi được cấp hộ chiếu giả mạo nhân thân người khác, bị cáo đã sử dụng để nhập cảnh vào Liên bang Nga vào ngày 17/11/2017. Ngày 23/8/2019, khi bị cáo Đặng Văn S đang sử dụng giấy Thông hành để nhập cảnh về Việt Nam tại Cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài

thì bị Công an Cửa khẩu cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài phát hiện và tạm giữ giấy thông hành mang tên Ngô Quốc Hiệp.

Do vậy hành vi của bị cáo Đặng Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

**[03]** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác.

Bị cáo Đặng Văn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình tìm cách giao dịch, làm giả chứng minh nhân dân và hộ chiếu để sử dụng hộ chiếu giả này xuất cảnh sang Nga làm việc. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi do bị cáo gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

**[04]** Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo gia đình có công với cách mạng, có ông ngoại là Lương Đức Luyện tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định 142 của Chính Phủ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và công ty nơi bị cáo lao động, sản xuất do đó cần áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**[05]** Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, bị cáo là người dân lao động, mục đích muốn đi xuất khẩu lao động tăng thu nhập hơn so với lao động ở Việt Nam để nuôi sống bản thân và gia đình, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

**[06]** Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[07]** Về xử lý vật chứng: Cần lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) “*Tờ khai chứng minh nhân dân số 805.975*” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi

thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (dấu vân tay, chữ viết, hình ảnh là của Đặng Văn S); 01 (một) “*Giấy biên nhận số LD3170925037*” ngày 25/9/2017 (hình ảnh và chữ viết trong tờ khai là của Đặng Văn S); 01 (một) “*Tờ khai (Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông trong nước)*” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; 01 giấy thông hành số 0179887 cấp ngày 05/7/2019 mang tên Ngô Quốc Hiệp, hình ảnh trong giấy thông hành là của Đặng Văn S.

**[8]** Các vấn đề khác: Trong vụ án còn có Trần Gia Long và Nguyễn Thị T (là mẹ đẻ của Long). Quá trình điều tra xác định: Trong năm 2017, Trần Gia Long đã đăng thông tin trên mạng xã hội để những người trước đây đi lao động bên Nga bị trục xuất về nước liên hệ nhờ làm hộ chiếu mang thông tin nhân thân người khác để tiếp tục xuất cảnh trái phép. Với phương thức, thủ đoạn là đứng ra liên hệ mượn CMND, sổ hộ khẩu của một số người S sống trên địa bàn huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng chưa làm hộ chiếu lần nào, sau đó làm mờ hình ảnh, và hướng dẫn những người có nhu cầu liên hệ Công an cơ sở làm thủ tục cấp mới, cấp đổi, cấp lại CMND cho người cần làm hộ chiếu để xuất cảnh với thông tin nhân thân giả mạo; Sau khi có được CMND giả mạo với thông tin nhân thân người cho mượn đang cư trú tại Bảo L, tỉnh Lâm Đồng nhưng hình ảnh, dấu vân tay là của người địa phương khác thì sử dụng để đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lâm Đồng làm thủ tục xin cấp hộ chiếu giả mạo. Sau đó sử dụng hộ chiếu giả mạo thông tin nhân thân để xuất cảnh lao động trái phép tại Liên bang Nga. Do Trần Gia Long đã chết vào năm 2021 nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Long.

Đối với Nguyễn Thị T là người đã liên hệ để mượn Chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu mang tên Ngô Quốc Hiệp sau đó đưa cho Trần Gia Long để Long đưa cho Đặng Văn S làm Chứng minh nhân dân, Sổ hộ chiếu mang tên Ngô Quốc Hiệp. Đối với hành vi của Nguyễn Thị T đã bị xét xử về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép*” theo điểm b khoản 2 Điều 349 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) trong vụ án khác. Do vậy, không xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Võ Quang Dũng, quá trình điều tra, xác định: Do Dũng thuộc đối tượng bị cấm nhập cảnh vào Liên bang Nga nên sau khi liên hệ và được Trần Gia Long đưa cho sổ Hộ khẩu và hướng dẫn đi làm CMND, hộ chiếu với thông tin nhân thân của Hoàng Lương Trình. Võ Quang Dũng đã trực tiếp thực các hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức: Viết “*Đơn xin cấp đổi CMND*”; Viết khai thông tin, lần dấu vân tay trong “*Tờ khai CMND*”; “*Tờ phôi CMND*”; Viết, điền thông tin trong Tờ khai xin cấp hộ chiếu” để được cấp Chứng minh nhân dân và Hộ chiếu mang tên Hoàng Lương Trình nhưng hình ảnh là của Võ Quang Dũng với mục đích để xuất cảnh lao động. Hành vi của Dũng đã có dấu hiệu cấu thành tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” quy định tại Điều 267 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên sau khi được cấp hộ chiếu mang tên Hoàng Lương Trình, Dũng chưa “*Sử dụng hộ chiếu có thông tin nhân thân giả mạo để liên hệ dịch vụ xin cấp visa; Sử dụng hộ chiếu với thông tin người khác để xuất cảnh sang Liên*

bang Nga”, chưa có hành vi sử dụng các giấy tờ giả này để vi phạm pháp luật nào khác, chưa gây ra hậu quả, thiệt hại, không thực hiện mục đích cuối cùng của chuỗi hành vi làm giả. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 BLHS 2015 xét thấy hành vi của Võ Quang Dũng chưa đến mức xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với cán bộ tiếp nhận hồ sơ cấp chứng minh nhân dân và Hộ chiếu: Quá trình làm việc với các bị cáo trong vụ án đều khai báo thực hiện hành vi làm các giấy chứng minh nhân dân và Hộ chiếu với thông tin nhân thân của người khác theo yêu cầu của người cấp chứng minh nhân dân. Ngoài ra, không có sự tham gia của bất cứ người nào khác. Khi liên hệ Cơ quan Công an nộp hồ sơ xin cấp chứng minh nhân dân và hộ chiếu đều được thực hiện theo đúng quy trình, đúng số tiền lệ phí như các công dân khác đã làm trước đây tại địa phương nơi S sống, không có sự can thiệp hay giúp đỡ của cán bộ Công an. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở để xác định hành vi giúp sức và dấu hiệu đồng phạm khác trong vụ án. Đối với quy trình cấp chứng minh nhân dân của cán bộ Công an huyện Bảo L và Phòng Quản lý hành chính Công an tỉnh Lâm Đồng, trong vụ án trước đây, Cơ quan An ninh điều tra đã tách chuyển Thanh tra Công an tỉnh để tiến hành xử lý theo quy định là đúng quy định của pháp luật.

**[09]** Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Đặng Văn S phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố** bị cáo Đặng Văn S phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án 28/02/2025.

Giao bị cáo cho UBND xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) “*Tờ khai chứng minh nhân dân số 805.975*” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngải, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (dấu vân tay, chữ viết, hình ảnh là của Đặng Văn S); 01 (một) “*Giấy biên nhận số LD3170925037*” ngày 25/9/2017 (hình

ảnh và chữ viết trong tờ khai là của Đặng Văn S); 01 (một) “Tờ khai (*Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông trong nước*)” mang thông tin Ngô Quốc Hiệp – S năm 1991, nơi thường trú: thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; 01 giấy thông hành số 0179887 cấp ngày 05/7/2019 mang tên Ngô Quốc Hiệp, hình ảnh trong giấy thông hành là của Đặng Văn S.

**3. Về án phí, lệ phí Tòa án:** căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn S phải nộp 200.000đ án phí HSST.

**4. Về quyền kháng cáo:** bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 28/02/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan ).

*“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Vũ Thị Thúy Thành**













